



Mười Ba Trại Sinh

Có thể nói không ngoa là dân Hương Đạo Đà Lạt chúng tôi được thiên nhiên ưu đãi rất nhiều. Thật vậy, bối cảnh thiên nhiên vừa hùng vĩ vừa nên thơ là một hấp lực hết sức mãnh liệt đối với chúng tôi là những thiếu sinh đang lớn, sinh động, hiếu kỳ và háo thắng...

Đà Lạt hùng vĩ với đỉnh Langbian mây trắng bao phủ quanh năm nằm về phía Bắc thành phố. Còn về phía

Nam thì có dãy núi hình dáng của một ông voi khổng lồ nên được gọi là Núi Voi. Rất nhiều địa danh khác chẳng xa lạ gì với chúng tôi. Nếu là thác thì nào là thác Prenn, thác Datanla, thác Cam Ly, thác Gougah, thác Pongour... Suối thì có Suối Tía, Suối Tiên, Suối Vàng, Suối Bạc, Suối Thông...Hai ngọn đồi nổi tiếng Lapé Nord, Lapé Sud...rồi hồ Than Thở, hồ Mê Linh, hồ Tuyên Lâm, hồ Xuân Hương và những Thung Lũng Tình Yêu, Rừng Ái Ân, Tour De Chasse...nhiều không kể hết.

Nếu nói là dân Hướng Đạo Đà Lạt mà chưa một lần leo lên tận đỉnh Langbian để chiêm ngưỡng vẻ đẹp hùng vĩ và thiêng liêng của thiên nhiên như Cụ Baden Powell đã tả trong cuốn “Đường Thành Công” ở đoạn “*Một mình trên dãy núi Andes*” là cả một sự thiếu sót lớn lao.

Một số đoàn sinh chúng tôi đã từng vượt tới đỉnh Langbian nhiều lần. Mỗi lần được đứng trên đỉnh núi là mỗi lần chúng tôi tự hào như những kẻ chiến thắng. Chiến thắng là vì chinh phục được sự hiểm trở, khó khăn. Đó cũng là những thử thách thể chất lẫn tinh thần của lứa tuổi thiếu niên mà Hướng Đạo là một thao trường huấn luyện. Nhưng óc hiếu kỳ và tinh thần mạo hiểm của chúng tôi vào thời đó đôi khi cũng đã làm phiền lòng đến những người chung quanh không ít.

Khi mới chân ướt chân ráo vào Hướng Đạo, tôi đã nghe nhiều Trưởng và các anh thiếu sinh lớn kể câu chuyện về một thiếu sinh tên Lâm Anh của Thiếu đoàn Quang Trung vì có óc mạo hiểm nên khi tham dự trò chơi lớn

vào ban đêm đã bị thất lạc trong khu rừng Suối Tía và phải mất hai ngày hai đêm mới tìm được đường trở về. Một thời gian sau tôi có gặp anh Lâm Anh và được nghe chính anh kể lại câu chuyện trên. Trong Thiếu đoàn Lê Lợi chúng tôi cũng có một trường hợp đã xảy ra, tuy tính cách có khác với trường hợp của thiếu sinh Lâm Anh nhưng khi sự việc xảy ra cũng đã gây “tiếng vang” cho Hướng Đạo Đà Lạt vì sự mất tích của mười ba Hướng Đạo Sinh khi đi cắm trại.

Vào tháng 3 năm 1959, đội trưởng Nguyễn Đức Quang tổ chức trại liên đội Voi và Sóc. Theo quy định thì trại đội chỉ được phép tổ chức để đưa đội sinh đi cắm trại trong ngày mà thôi, nghĩa là sáng sớm đi, chiều tối cùng ngày về chứ không ở lại qua đêm như trại đoàn. Trại do đội trưởng và đội phó tổ chức và chịu trách nhiệm. Địa điểm, thời gian và chương trình trại phải được nộp cho Thiếu trưởng hai tuần trước ngày lên đường. Đội trưởng Nguyễn Đức Quang và Cao Duy Tuấn đã làm đủ mọi thủ tục cần thiết cho cuộc cắm trại liên đội mà nhân số tổng cộng có mười ba em.

Đúng sáu giờ sáng, tất cả mười ba trại sinh đều có mặt tại bùng binh phun nước cạnh Đồi Cù với ba lô, dụng cụ đầy đủ. Trưởng Nguyễn Minh Hoàng là Thiếu Phó và tôi là Đội Trưởng Nhất đều có mặt lúc mười ba Hướng Đạo Sinh trong bộ đồng phục áo vải màu nâu, quần sọt xanh, vớ cao và nón rộng vành lên xe khởi hành về hướng Nam thành phố để đổ đèo xuống thác Prenn.

Thiếu trưởng Nguyễn Văn Võ, hai Thiếu phó Lê Thuần và Nguyễn Minh Hoàng cũng như tôi rất yên tâm và tin tưởng vào hai đội trưởng giỏi Nguyễn Đức Quang và Cao Duy Tuấn, nên chỉ chờ đến chiều để biết mười ba trại sinh về nhà vui vẻ và an toàn. Khoảng bốn giờ chiều hôm ấy tôi đạp xe đến nhà Trưởng Nguyễn Văn Võ ở đường Minh Mạng, một lát sau hai Trưởng Lê Thuần và Nguyễn Minh Hoàng cũng có mặt. Chúng tôi chờ sự xuất hiện của Nguyễn Đức Quang hoặc Cao Duy Tuấn để biết diễn tiến của kỳ trại. Thông lệ thì khoảng năm sáu giờ chiều các trại sinh đã về tới thành phố và đội trưởng phải đến nhà Thiếu trưởng để tường trình cho biết việc “đi đến nơi về đến chốn” trước khi về nhà mình.

Sáu giờ chiều, trời bắt đầu sụp tối mà chúng tôi vẫn chưa thấy bóng dáng Nguyễn Đức Quang hay Cao Duy Tuấn. Chờ cho đến bảy giờ thì Trưởng Nguyễn Văn Võ bảo tôi lấy xe đạp đến nhà Quang xem anh ta về chưa. Tôi vâng lời và chỉ trong mười phút là tôi đến nhà Quang, gặp bà cụ. Thấy tôi cụ hỏi: “không đi trại với Quang hả?” Tôi trả lời: “ Dạ thưa không”. Thế là tôi biết Quang chưa về đến nhà. Cụ bảo tôi ở lại chơi, chờ Quang về cùng ăn cơm luôn. Tôi xin phép đi và hứa chốc nữa Quang về sẽ ghé. Tôi trở lại nhà Trưởng Võ và đề nghị cho tôi đạp xe đến nhà vài trại sinh nữa xem sao nhưng các Trưởng nói là không cần. Gần tám giờ, tôi thấy cả ba Trưởng đều tỏ vẻ lo lắng và rồi hội ý với nhau những gì tôi không được rõ. Tôi ngồi chờ các Trưởng nhờ việc gì thì tôi làm việc đó mà thôi. Một lát sau Trưởng Hoàng rủ tôi lấy xe đạp đi

theo Trường. Chúng tôi đạp xe ngang qua nhà Phùng Văn Cúc trên đường Phạm Phú Thứ gần tòa án, rồi đạp trở lại đường Phan Đình Phùng để đến ngã ba Chùa, xuống xe dắt bộ lên đường Hàm Nghi, đi ngang qua nhà của Nguyễn Hữu Tuệ. Nhà nào cũng đóng cửa nên chúng tôi chẳng thấy gì và cũng không dám gõ cửa.

Khi Trường Hoàng và tôi về đến nhà Trường Võ thì chị Võ nói: *“Các anh dặn các chú ở đây, anh và anh Thuần đã lên Ty Công An và An Ninh Quân Đội để báo cho họ biết và nhờ giúp tìm kiếm các em...”*. Vừa lúc đó có vài phụ huynh đứng bên ngoài, Trường Hoàng mời họ vào và cho họ biết là các em đi lạc, chúng tôi đã nhờ bên chính quyền tìm kiếm. Trường Hoàng khuyên phụ huynh là hãy trở về nhà và bằng mọi cách sẽ tìm các em và đưa về an toàn...Sau đó Trường Hoàng và tôi đạp xe đến nhà một số phụ huynh để tin cho họ biết. Trường Võ và Trường Thuần đã cùng một số nhân viên của Ty Công An và An Ninh Quân Đội xuống thác Prenn và các khu vực kế cận để tìm kiếm. Những cơ quan này đều có phương tiện truyền tin để báo động và yêu cầu các cơ sở trực thuộc tại các địa phương như Finom, Tùng Nghĩa, La Ba, đồn điền Farraut và cũng kêu gọi các nhân viên bảo vệ rừng thuộc Ty Lâm Sản ra sức lùng kiếm mười ba trại sinh mất tích.

Đạo đó hầu như các gia đình ở Đà Lạt đều không có điện thoại nên chúng tôi đành bó tay ngồi một chỗ để chờ...Anh Đạo trưởng và một số Trưởng của các đơn vị khác cũng lần lượt đến nhà Trường Võ. Trong khi lo âu

chờ đợi, tôi nghe các Trưởng đưa ra nhiều giả thiết. Giả thiết thứ nhất là có một hai em đi lạc nên các em còn lại đổ xô nhau đi tìm, rồi mỗi em một hướng chưa tập hợp lại đủ. Giả thiết thứ hai là có trại sinh bị thú dữ vồ mang đi.

Chín giờ, mười giờ rồi mười một giờ đêm trôi qua. Trời Đà Lạt ban đêm rất lạnh, chị Võ pha cà phê và trà cho các Trưởng uống. Lại có vài phụ huynh sốt ruột nên ghé nhà Trưởng Võ để chờ tin tức và bàn luận. Sự lo âu mỗi lúc càng hiện rõ trên mặt các Trưởng và phụ huynh. Phần tôi, tôi ngồi một góc để nghe và chờ chứ chẳng biết làm gì hơn. Đồng hồ treo tường điểm mười hai giờ, vài Trưởng đứng lên đi ra khỏi nhà nhìn quanh quất rồi trở vào nói chuyện tiếp. Tôi vẫn không thấy buồn ngủ khi đồng hồ điểm một giờ sáng. Tôi lại bước ra ngoài đường để ngó quanh, sương khuya bao trùm phố xá và cái lạnh cố hữu tràn về khắp nơi. Các Trưởng lại mời mấy phụ huynh về nhà nghỉ ngơi nhưng họ đều bảo để họ ngồi lại nói chuyện với các Trưởng cho vui...

Khoảng mười lăm phút sau, một chiếc xe jeep của Ty Công An đỗ trước nhà, Trưởng Võ và Trưởng Thuận nhảy xuống xe bước vội vào nhà, chiếc xe jeep tiếp tục đỗ dốc Minh Mạng. Mọi người đứng dậy đón hai Trưởng. Không để mọi người kịp hỏi, Trưởng Võ nói ngay: *“Nhờ sự giúp đỡ của nhân viên Ty Công An và An Ninh Quân Đội, một cuộc tìm kiếm mười ba Hướng Đạo Sinh trong một phạm vi khá lớn, lấy thác Prenn làm trung tâm điểm, họ đã vào các khu vực kế cận tại thác Datanla, vùng Finom, Liên Khương và Tùng Nghĩa, quanh thác Gougah và*

Pongour, khu vực Núi Voi và cả Đơn Dương nữa...". Các phụ huynh hỏi thêm chuyện với Trường Võ và Trường Thuận, hai Trường trả lời cho họ một số chi tiết và cho biết cuộc tìm kiếm vẫn tiếp tục. Trường Võ khuyên mọi người trở về nhà sau khi cho hay rằng sáng sớm ngày mai các Trường sẽ tháp tùng với nhân viên Công An và An Ninh Quân Đội để mở rộng phạm vi tìm kiếm.

Tôi đạp xe về đến nhà đã quá hai giờ sáng. Vừa lên giường kéo chăn để chống với cái lạnh về sáng thì tai tôi chợt nghe có tiếng nói lao xao vọng vào từ ngoài đường phía trước nhà. Tôi nín thở lắng nghe, những tiếng lao xao mỗi lúc một rõ hơn của nhiều người và tôi đã nhận ra tiếng của Nguyễn Đức Quang, của Tuấn, của Cúc, của Du, của Bảo... Tôi hást tung chăn nhảy ra khỏi giường và chạy ra mở cửa. Thì ra mười ba chàng thiếu sinh của hai đội Voi và Sóc chẳng biết từ đâu xuất hiện trước sân nhà tôi. Tôi không khỏi ngạc nhiên và cũng không dẫu được nổi vui mừng! Tôi mở rộng hai cánh cửa cho tất cả vào nhà. Câu hỏi đầu tiên của tôi là: "*Có bao nhiêu em trở về?*". Nhiều tiếng trả lời: "*Mười ba đũa*". Trông các em mặt mày hốc hác, mệt nhọc nhưng vẫn còn mang những chiếc ba lô xẹp lép trên lưng. Lều, dây, cọc và mớ nồi niêu song chảo, đèn đuốc đều rơi đâu mất ở dọc đường. Tôi biết các em đói lắm nhưng các em bắt đầu kể chuyện vui vẻ, ba chiếc xe đạp bị gãy, chiếc thì gãy tay lái, chiếc thì gãy phuộc, chiếc thì gãy sườn, nhiều bánh

xe chẳng còn tí hơi. Và như thế các em dắt díu nhau về...nhà tôi...

Tôi hỏi Quang và Tuấn: “*Cắm trại ở thác Prenn, sao giờ này mới về và về hướng này?*”. Quang cười nhăn cả mặt: “*Thay vì đi thác Prenn, bọn tôi hứng chí nên đổi hướng, không đi về hướng Nam, chúng tôi đi về hướng Đông ngang qua hồ Than Thở rồi bọc lên hướng Bắc để đến phía sau chân Núi Bà, định leo lên núi rồi xuống núi ở phía Nam để trở về, ai ngờ đường quá xa nên phải theo sườn núi trở về mà cũng không kịp, hết thức ăn, mấy chiếc xe bị hỏng...*”

Tôi đánh thức mẹ tôi dậy và nhờ bà nấu cho một nồi cơm lớn để cho các em ăn trước khi đưa các em về tận nhà. Mẹ tôi có sẵn một nồi cá kho mang ra và chỉ trong vòng mười phút là nồi cơm và nồi cá hết sạch. Trong khi các em ăn cơm, tôi lo vá và sửa các xe đạp bị hỏng trừ các xe đã bị gãy. Xong, tôi hối thúc các em chở nhau về kẻo cha mẹ các em đang trông. Cũng cần nói thêm là nhà tôi nằm ở phía Bắc thành phố Đà Lạt, muốn đi lên Núi Bà phải đi ngang qua nhà tôi. Vì vậy khi các em từ hướng Núi Bà (tức núi Langbian) về thành phố cũng phải đi ngang qua nhà tôi. Vì lý do đó mà mẹ tôi hân hạnh được đãi các em một bữa cơm ngon “vô tiền khoáng hậu” như lời phát biểu của các em.

Bốn giờ sáng tất cả các em đã rời khỏi nhà tôi. Tôi cũng vội vàng đạp xe xuống phố, đến tám chuông nhà Trường

Nguyễn Văn Võ để tường trình mọi việc xảy ra sau khi tôi từ nhà Trưởng trở về.

Tối chủ nhật tuần lễ sau một cuộc họp Hội Đồng Đoàn với sự hiện diện của các Trưởng cùng các Đội trưởng Đội phó. Đội trưởng Nguyễn Đức Quang và Cao Duy Tuấn lần lượt trả lời các câu hỏi về việc thay đổi lộ trình và địa điểm cắm trại. Các Trưởng không nghiêm khắc khiển trách Quang và Tuấn nhưng nhắc nhở việc phải tôn trọng luật chơi đã được quy định hầu tránh mang lại sự phiền hà lo lắng cho phụ huynh và những người liên hệ. Sau buổi họp, các Trưởng dắt chúng tôi đi uống sữa đậu nành trước khi chia tay ra về.

Những ngày sau Nguyễn Đức Quang kể cho tôi nghe thêm một số chi tiết ly kỳ của cuộc phiêu lưu đưa mười ba Thiếu sinh thám hiểm Núi Bà. Nghe xong, tôi nói với Quang: *“Chỉ cần một lần trong đời Hướng Đạo có một cuộc mạo hiểm, như thế đã là một Hướng Đạo Sinh giỏi...”*

Về sau Quang là Đội Trưởng Nhất của Thiếu đoàn Lê Lợi để thay tôi.

Phong Châu